

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

1. Tên ngành đào tạo

- Tiếng Việt: Công nghệ thông tin
- Tiếng Anh: Information Technology

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Về kiến thức

3.1. Kiến thức cơ bản

- Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.
- Hiểu và sử dụng được các từ ngữ, cấu trúc tiếng Anh cơ bản trong giao tiếp; đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Nắm được cách thức và phương pháp rèn luyện thể chất.
- Có kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh.

3.2. Kiến thức thực tế và lý thuyết

- Có hiểu biết về kiến thức cơ sở ngành: Cơ sở kỹ thuật lập trình, cơ sở dữ liệu, cấu trúc dữ liệu, vi xử lý, cấu trúc máy tính ... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, tiếp cận dễ dàng với công nghệ mới.
- Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, gồm kiến thức về: kỹ thuật lập trình với các ngôn ngữ lập trình thông dụng, phân tích và thiết kế hệ thống thông tin, mạng máy tính, thiết kế web, lắp ráp và bảo trì máy tính, hệ điều hành, đồ họa ứng dụng, quản trị mạng máy tính, quản trị cơ sở dữ liệu ...

4. Về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nhận thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp)

- Vận hành và bảo trì được các hệ thống máy tính trong các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.
- Quản trị, sử dụng các hệ quản trị cơ sở dữ liệu cơ bản.
- Có kỹ năng lập trình, quản trị cơ sở dữ liệu và ứng dụng.
- Thành thạo trong việc thực hiện và áp dụng các quy trình xây dựng phần mềm hiệu quả.
- Có kỹ năng về thiết kế web, khai thác và quản lý mạng dịch vụ internet.
- Sử dụng, khai thác được các hệ thống mạng cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.

- Biết cách bảo mật cơ bản cho hệ thống mạng nội bộ trong các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.
- Triển khai được các chương trình đào tạo công nghệ thông tin.
- Có kỹ năng về thiết kế, lắp ráp, cài đặt hệ thống mạng cục bộ, máy tính.
- Có kỹ năng sử dụng thành thạo các ứng dụng văn phòng và đồ họa.

4.2. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 (A2) Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

5. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức, ý thức và tác phong nghề nghiệp, trách nhiệm công dân.
- Có phương pháp làm việc khoa học; biết xác định, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, sáng tạo trong thực hiện công việc.
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm; giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Các công ty phát triển phần mềm, thiết kế website, gia công phần mềm (Lập trình viên, ...).
- Các công ty tư vấn - thiết kế giải pháp mạng, giải pháp công nghệ thông tin (Chuyên viên, ...).
- Các công ty lắp ráp, phân phối máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin (Kỹ thuật viên ...).
- Các bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan, doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ thông tin (Chuyên viên ...).
- Các cơ sở đào tạo công nghệ thông tin.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có khả năng liên thông lên các bậc học cao hơn cùng chuyên ngành được đào tạo.

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Chu Khắc Huy